

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 868/2022/HC-PT
Ngày: 27 - 10 - 2022
V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười

Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết

Ông Hoàng Minh Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Thới Ngọc Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 379/2022/TLPT-HC ngày 20 tháng 7 năm 2022 về “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 10/2022/HC-ST ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh ĐT bị kháng cáo.

1. *Người khởi kiện:* Ông Lê Thanh T (tên thường gọi là Vũ), sinh năm 1965; Địa chỉ: Số 59, Ngõ Gia Tự, khóm 4, thị trấn Mn, huyện Tm, tỉnh ĐT; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Hoàng Giang – thuộc Đoàn Luật sư tỉnh ĐT; có mặt.

2. *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tm;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Q, chức vụ: Chủ tịch;

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND huyện Tm: Ông Nguyễn Văn H, chức vụ: Phó Chủ tịch (theo văn bản ủy quyền ngày 02/6/2022); vắng mặt.

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn Mn, huyện Tm, tỉnh ĐT.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND huyện Tm: Ông Lý Đức Tg, Phó Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tm; có mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ủy ban nhân dân huyện Tm;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Q, chức vụ: Chủ tịch;

Người đại diện theo ủy quyền của UBND huyện Tm: Ông Nguyễn Văn H, chức vụ: Phó Chủ tịch (theo văn bản ủy quyền ngày 02/6/2022); vắng mặt.

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn Mn, huyện Tm, tỉnh ĐT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 25/8/2020, ngày 12/10/2020 của người khởi kiện và tại phiên tòa sơ thẩm ông Lê Thanh T trình bày:*

Ngày 28/5/2019, ông nhận được Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC ngày 27 tháng 05 năm 2019 của Chủ tịch UBND huyện Tm về việc xử phạt vi phạm hành chính. Theo đó đã xử phạt ông với hành vi tổ chức thi công xây dựng công trình khác không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng được quy định tại điểm a khoản 5 Điều 15 của Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở. Sau khi nhận quyết định ông đã có đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND huyện Tm và UBND tỉnh ĐT, nhưng mãi đến ngày 16/6/2020 UBND huyện Tm mới trả lời đơn khiếu nại. Ông liên tục khiếu nại, nhưng vẫn chưa được cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết thỏa đáng. Tuy nhiên, đến ngày 17/8/2020, ông nhận được quyết định số 2776/QĐ-CCXP ngày 30/7/2020 của Chủ tịch UBND huyện Tm về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả buộc ông phải tháo dỡ công trình xây dựng theo Biên bản vi phạm hành chính lập ngày 21/5/2020.

Ông cho rằng Chủ tịch UBND huyện Tm xử phạt vi phạm hành chính đối với ông với hình thức phạt tiền là 15.000.000 đồng là chưa hợp lý do tại khu vực bờ sông kênh Tur Mới cấp tuyến đường Nguyễn Thị Minh Khai (đoạn từ Nhà Thờ đến cầu Chợ Mới) nhiều hộ dân xây nhà kiên cố vẫn không có giấy phép. Vì chủ trương của UBND huyện Tm là không cấp giấy phép xây dựng và không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bất kỳ cá nhân, tổ chức nào, kể cả không công bố quy hoạch, không thông báo hay khuyến cáo người dân về việc nghiêm cấm không được xây dựng dưới bất cứ hình thức nào. Nhưng thực tế phần đất cấp bờ kênh Tur Mới diện tích khoảng 400m² (thuộc quyền sử dụng của gia đình ông) bị sạt lở nghiêm trọng ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường và quyền lợi của gia đình ông. Xuất phát từ thực tế đó nên ông đã tiến hành xây dựng bờ kè nhằm chống sạt lở chứ hoàn toàn không xây dựng nhà ở hay công trình dân dụng nào khác, hơn nữa trước đó ông đã làm đơn xin phép nhưng chờ lâu quá vẫn chưa thấy cơ quan chức năng trả lời, ngược lại thì bờ đất liên tục sạt lở, nên nhất thiết phải xây dựng bờ kè để vừa chống sạt lở vừa giữ đất, bảo vệ cảnh quan và môi trường. Tại khu vực khóm 3, tuyến đường Gò Tháp cấp bờ

sông kênh Tư Mới nhiều hộ dân cũng đã xây dựng bờ kè không giấy phép xây dựng như ông nhưng vẫn không bị xử lý vi phạm hành chính.

Đối với thủ tục và thời hạn ra quyết định xử phạt hành chính là sai quy định do Biên bản vi phạm hành chính được xác lập vào lúc 14 giờ 00 ngày 20 tháng 5 năm 2019 (số 05/BB-VPHC) nhưng trong quyết định xử phạt của Chủ tịch UBND huyện Tm lại ghi nhận: Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC ngày 21/5/2019 là sai sót. Theo quy định thì thời hạn ra quyết định xử phạt là trong thời hạn 07 ngày, nhưng hơn 07 ngày Chủ tịch UBND huyện Tm mới ra quyết định xử phạt là vi phạm về thời hạn xử phạt.

Ông liên tục khiếu nại đến các cơ quan chức năng có thẩm quyền của tỉnh ĐT giải quyết vụ việc nhưng chưa được giải quyết thỏa đáng thì Chủ tịch UBND huyện Tm lại ra quyết định số 2776/QĐ-CCXP ngày 30/7/2020 cưỡng chế buộc ông phải khắc phục bằng cách tháo dỡ công trình.

Nay ông yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh ĐT giải quyết: Hủy bỏ Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch UBND huyện Tm về việc xử phạt vi phạm hành chính. Hủy bỏ công văn 2148/UBND-NC ngày 16/6/2020 của UBND huyện Tm về việc trả lời đơn cho ông Lê Thanh T. Hủy bỏ quyết định số 2776/QĐ-CCXP ngày 30/7/2020 của Chủ tịch UBND huyện Tm về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả; do các quyết định này thực thi không minh bạch, nguyên tuyến đường chỉ xử phạt ông T, những người khác không bị xử phạt.

Tại phiên tòa sơ thẩm ông T trình bày: Việc Chủ tịch UBND huyện Tm ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là không đúng quy định của pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của ông T. Ông T yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết hủy Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch UBND huyện Tm về việc xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định số 2776/QĐ-CCXP ngày 30/7/2020 của Chủ tịch UBND huyện Tm về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả. Ông T rút yêu cầu hủy Công văn 2148/UBND-NC ngày 16/6/2020 của UBND huyện Tm về việc trả lời đơn cho ông Lê Thanh T. Đối với Quyết định số 1335/QĐ-ĐCXPVPHC ngày 19/3/2021 về việc đình chỉ quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND huyện Tm ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Theo văn bản ý kiến số 1091 ngày 05/3/2021 của người bị kiện là Chủ tịch UBND huyện Tm trình bày:*

Phần đất ông Lê Thanh T xin san lấp, xây dựng nhà tiền chế mà giữa Giáo xứ Mn tranh chấp với ông Lê Thanh T thuộc phạm vi hành lang đường bộ tuyến đường Nguyễn Thị Minh Khai, thị trấn Mn, đồng thời thuộc phạm vi hành lang đường thủy nội địa kênh Tư Mới, không thuộc quyền sử dụng của Giáo xứ Công giáo Mn và ông Lê Thanh T.

Ngày 14/12/2018, ông Lê Thanh T có đơn gửi đến Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tm xin gia cố bờ kè phần đất cấp bờ kênh Tư Mới, phía trước Giáo xứ Công giáo Mn.

Ngày 10/01/2019, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tm ban hành Công văn số 08/PKTHT trả lời đơn ông Lê Thanh T nội dung chưa chấp thuận cấp phép xây dựng cho ông Lê Thanh T với lý do nguồn gốc đất chưa rõ ràng, chưa đủ thành phần hồ sơ. Đồng thời, hướng dẫn ông Lê Thanh T thực hiện hồ sơ theo đúng quy định.

Tháng 02/2019, ông Lê Thanh T tiến hành xây dựng bờ kè tại phần đất nói trên mà không có giấy phép xây dựng.

Ngày 07/5/2019, UBND thị trấn Mn có lập biên bản yêu cầu ông Lê Thanh T đình chỉ thi công cho đến khi nào hoàn chỉnh thủ tục xây dựng theo quy định mới được tiếp tục thi công.

Tháng 5/2019, ông Lê Thanh T gửi đơn đến UBND thị trấn Mn xin đăng ký cấp giấy chứng nhận QSDĐ đối với phần đất này.

Ngày 07/5/2019, UBND thị trấn Mn ban hành Công văn số 134/UBND trả lời và hướng dẫn hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho ông Lê Thanh T với lý do: Phần đất ông xin đăng ký cấp QSDĐ nằm trong hành lang bảo vệ công trình đường Nguyễn Thị Minh Khai, hành lang bảo vệ công trình kênh Tư Mới. Hiện tại Nhà nước chưa có chủ trương cấp giấy chứng nhận QSDĐ khu vực này.

Cùng thời điểm, Giáo xứ Mn (đại diện là Linh mục Chánh sở Họ đạo Công giáo thị trấn Mn Nguyễn Văn Hồng) có đơn ngày 02/5/2019 gửi đến UBND thị trấn Mn khởi kiện tranh chấp quyền sử dụng đất với ông Lê Thanh T. Ngày 07/5/2019, UBND thị trấn Mn tổ chức hòa giải nhưng không thành. UBND thị trấn Mn đã hướng dẫn các bên có quyền gửi đơn tranh chấp đến Sở Tài nguyên và Môi trường Tỉnh để được giải quyết theo thẩm quyền (nếu có yêu cầu).

Sau phiên hòa giải tại UBND thị trấn Mn, ông Lê Thanh T tiếp tục thi công xây dựng bờ kè.

Ngày 20/5/2019, UBND thị trấn Mn lập Biên bản vi phạm hành chính đối với ông Lê Thanh T.

Ngày 27/5/2019, UBND huyện Tm ban hành Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Lê Thanh T về hành vi: “Tổ chức thi công xây dựng công trình khác không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng”, theo điểm a khoản 5 Điều 15 của Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ.

Sau khi nhận quyết định xử phạt, ngày 31/5/2019, ông Lê Thanh T có cam kết chấm dứt việc xây dựng công trình với bất kỳ hình thức nào trong thời gian chờ kết quả giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông với Giáo xứ Mn. Ông Lê Thanh T cam kết chỉ tiếp tục thi công công trình khi đã có giấy phép do

cơ quan có thẩm quyền cấp. Tuy nhiên, đến nay ông Lê Thanh T vẫn chưa được cấp giấy phép xây dựng công trình.

Ngày 03/4/2020, Chủ tịch UBND Tỉnh có ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 453/VPUBND-TCĐ của Văn phòng UBND Tỉnh: Giao Chủ tịch UBND huyện Tm tổ chức thi hành quyết định xử phạt hành chính về lĩnh vực xây dựng đối với ông Lê Thanh T (Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC ngày 27/5/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tm).

Ngày 08/6/2020, ông Lê Thanh T có đơn xin san lấp và xây dựng nhà tiền chế để hoa kiểng, mở quán cà phê cặp bờ kênh Tư Mới.

Ngày 16/6/2020, UBND huyện Tm ban hành Công văn số 2148/UBND-NC trả lời đơn của ông Lê Thanh T với nội dung UBND huyện Tm không chấp thuận yêu cầu của ông Lê Thanh T nêu trong đơn ngày 08/6/2020. Ông Lê Thanh T có trách nhiệm thi hành Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC ngày 27/5/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tm.

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định 2776/QĐ-CCXP ngày 30/7/2020 về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả để đảm bảo thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPVPHC ngày 27/5/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tm.

Từ những căn cứ trên Chủ tịch UBND huyện Tm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thanh T về việc yêu cầu hủy bỏ: Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC ngày 27/5/2019 về việc xử phạt vi phạm hành chính; Quyết định số 2776/QĐ-CCXP ngày 30/7/2020 về cưỡng chế buộc thực hiện khắc phục hậu quả của Chủ tịch UBND huyện Tm; Công văn số 2148/UBND-NC, ngày 16/6/2020 của UBND huyện Tm về việc trả lời đơn của ông Lê Thanh T do Chủ tịch UBND huyện Tm và UBND huyện Tm đã ban hành các văn bản nêu trên là đúng quy định.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân huyện Tm: Không có văn bản ý kiến.*

** Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 10/2022/HC-ST ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh ĐT, quyết định:*

Căn cứ:

- Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, Điều 157, khoản 1 Điều 158, khoản 2 Điều 173, Điều 193, khoản 1 Điều 348 của Luật tổ tụng hành chính 2015;

- Khoản 3 Điều 18, Điều 28, Điều 38, Điều 58, khoản 1 Điều 66, các Điều 86, 87, 88 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

- Điều 147 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 5; điểm a khoản 5, điểm d khoản 11 Điều 15 của Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm

hành chính trong hoạt động đầu tư; xây dựng, khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở;

- Điều 33 của Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Khoản 2 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thanh T đối với yêu cầu hủy Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC ngày 27/5/2019 về việc xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND huyện Tm.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thanh T đối với yêu cầu hủy Quyết định số 2776/QĐ-CCXP, ngày 30/7/2020 về cưỡng chế buộc thực hiện khắc phục hậu quả của Chủ tịch UBND huyện Tm.

- Đình chỉ xét xử đối với Công văn số 2148/UBND-NC ngày 16/6/2020 của UBND huyện Tm về việc trả lời đơn của ông Lê Thanh T.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 13/6/2022, ông Lê Thanh T kháng cáo đề nghị sửa án sơ thẩm.

** Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện phát biểu tranh luận như sau:*

Việc xử phạt bằng quyết định số 09 là không hợp lý và không phù hợp thực tế địa phương. Vì thực tế có một số hộ dân cũng xây dựng như ông T nhưng lại không bị xử phạt, như vậy là không công bằng. Trong khi đó, không có quy định nào về việc xây dựng bờ kè phải xin phép.

Quyết định xử phạt không đảm bảo về hình thức theo quy định và đã quá thời hiệu.

Biên bản xử phạt ghi sai và không phải là căn cứ xử phạt.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo, hủy quyết định số 09.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm như sau:*

Việc ông T chưa được cấp phép xây dựng là do nguồn gốc đất chưa rõ ràng. Trong khi đó, cơ quan có thẩm quyền xác định phần đất ông xây bờ kè thuộc sự quản lý của Nhà nước, và hiện đang có tranh chấp với Giáo xứ Mn. Vì vậy, việc xử phạt ông T là đúng pháp luật.

Đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về nội dung:

Sau khi xét xử sơ thẩm, phía người khởi kiện chỉ kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét hủy Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC ngày 27/5/2019 về việc xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tm.

Với yêu cầu này của ông Lê Thanh T, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

[1.1] Về thẩm quyền ban hành:

Ngày 20/5/2019, UBND thị trấn Mn lập Biên bản vi phạm hành chính đối với ông Lê Thanh T về hành vi: “Tổ chức thi công xây dựng công trình khác không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng”.

Ngày 27/5/2019, Chủ tịch UBND huyện Tm ban hành Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Lê Thanh T là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 38, 87 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[1.2] Trình tự thủ tục đối với việc xử phạt vi phạm hành chính, cưỡng chế buộc thực hiện khắc phục hậu quả:

Tháng 02/2019, ông Lê Thanh T tiến hành xây dựng bờ kè tại phần đất cặp bờ kênh Tư Mới, phía trước Giáo xứ Mn, không có giấy phép xây dựng.

Ngày 07/5/2019, UBND thị trấn Mn có lập biên bản yêu cầu ông Lê Thanh T đình chỉ thi công cho đến khi nào hoàn chỉnh thủ tục xây dựng theo quy định mới được tiếp tục thi công.

Ngày 02/5/2019, Giáo xứ Mn đại diện là Linh Mục Nguyễn Văn Hồng có đơn gửi đến UBND thị trấn Mn tranh chấp quyền sử dụng đất với ông Lê Thanh T. Ngày 07/5/2019, UBND thị trấn Mn tổ chức hòa giải nhưng không thành. Sau phiên hòa giải tại UBND thị trấn Mn, ông Lê Thanh T tiếp tục thi công xây dựng bờ kè.

Ngày 20/5/2019, anh Võ Thanh Hùng, Công chức Địa chính – xây dựng của UBND thị trấn Mn lập Biên bản vi phạm hành chính đối với ông Lê Thanh T về hành vi “Tổ chức thi công xây dựng công trình khác không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng”. Biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC này ông T, đại diện UBND thị trấn Mn có ký tên. Biên bản lập xong có giao cho cá nhân người vi phạm.

- Về thời hiệu: Vi phạm từ tháng 02/2019 đến ngày 20/5/2019, lập biên bản vi phạm hành chính là còn trong thời hạn 2 năm, đúng quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư; xây dựng, khai thác, chế biến,

kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở.

- Về thời hạn: Tại khoản 1 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính có quy định người có thẩm quyền phải ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản; đối với vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp thì thời hạn là 30 ngày. Biên bản vi phạm hành chính được lập ngày 20/5/2019, đến ngày 27/5/2019 Chủ tịch UBND ban hành Quyết định số 09 xử phạt hành chính là còn trong thời hạn trong 07 ngày theo quy định. Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật dân sự năm 2015, quy định về thời điểm bắt đầu thời hạn là tính từ ngày tiếp theo liền kề của ngày xảy ra sự việc đó. Cho nên ngày 20/5/2019 lập biên bản đến ngày 27/5/2019 ra quyết định là phù hợp.

Như vậy, mặc dù Quyết định xử phạt ghi không đúng với ngày lập biên bản vi phạm. Tuy nhiên, người bị kiện đã ban hành quyết định đính chính lại ngày lập biên bản trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Về trình tự thủ tục đối với việc xử phạt vi phạm hành chính là đúng theo quy định tại Điều 58, 66, 68 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

[2] Về nội dung của các quyết định hành chính:

[2.1] Đối với việc xử phạt vi phạm hành chính:

Từ tháng 02/2019 đến ngày 20/5/2019 ông Lê Thanh T tiến hành xây dựng bờ kè tại phần đất cấp bờ kênh Tư Mới, phía trước Giáo xứ Mn, không có giấy phép xây dựng. UBND thị trấn Mn có lập biên bản yêu cầu ông Lê Thanh T đình chỉ thi công cho đến khi nào hoàn chỉnh thủ tục xây dựng theo quy định mới được tiếp tục thi công. Sau đó ông T tiếp tục thi công xây dựng bờ kè nên bị lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 20/5/2019.

Việc ông T chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng mà đã tổ chức thi công xây dựng công trình khác không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng là vi phạm vào quy định tại điểm a khoản 5 Điều 15 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ, vì vậy Chủ tịch UBND huyện Tm đã phạt tiền 15.000.000 đồng là đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Như vậy, việc ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPVPHC của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tm là đúng theo quy định của pháp luật, thời hạn ban hành quyết định là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

[2.3] Đối với Quyết định có liên quan như Quyết định số 1335/QĐ-ĐCXPVPHC ngày 19/3/2021. Do có liên quan đến các quyết định của ông T khởi kiện nên Hội đồng xét xử xem xét tính hợp pháp của quyết định này như sau:

Đối với quyết định số 1335/QĐ-ĐCXPVPHC ngày 19/3/2021 về việc đình chính quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Căn cứ theo khoản 3 Điều 18 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 6a Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính, được bổ sung theo quy định tại khoản 8 Điều 1 của Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013, nội dung: Đình chính ngày lập biên bản trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Xét thấy, về thẩm quyền, trình tự thủ tục và nội dung ban hành quyết định là đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu của ông Lê Thanh T về yêu cầu hủy đối với Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC ngày 27/5/2019 về việc xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND huyện Tm là có căn cứ. Yêu cầu kháng cáo của phía người khởi kiện về nội dung này là không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của ông T không được chấp nhận, vì vậy phải chịu án phí phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính 2015;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Lê Thanh T.

Giữ nguyên quyết định của Bản án số 10/2022/HC-ST ngày 10/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh ĐT.

Căn cứ khoản 3 Điều 18, Điều 28, Điều 38, Điều 58, khoản 1 Điều 66, Điều 86, 87, 88 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Khoản 2 Điều 5; điểm a khoản 5, điểm d khoản 11 Điều 15 của Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư; xây dựng, khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở; Điều 33 của Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Khoản 2 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thanh T đối với yêu cầu hủy Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC ngày 27/5/2019 về việc xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND huyện Tm.

Về án phí: Ông Lê Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, nhưng khấu trừ vào số tiền tạm nộp theo biên lai thu số 0004679 ngày 21/6/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh ĐT, đương sự đã nộp đủ tiền.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- Cục THADS tỉnh ĐT;
- NKK;
- NBK;
- NCQL&NVLQ;
- Lưu: HS, VP, 15bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Công Mười